

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T D  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2022/HS-ST

Ngày **26-10-2022**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Ái

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lương Khăm Niên

Bà Đặng Thị Ngọc

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Võ Trọng Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Nhà tạm giữ công an huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **L V H**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 15 tháng 5 năm 1972 tại huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản P, xã Ng M, huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông L V K và con bà V Th L (Đều đã chết); vợ: L Th B, con: Có 04 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Vào ngày 27/5/2015 bị tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm 02 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 01/9/2017 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2022 đến nay. Có mặt

**- Người bào chữa:** Ông Lê Văn Lý – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa

**- Người làm chứng:** Anh L V T, L V D. Vắng mặt tại phiên tòa

**- Người chứng kiến:** Anh L V Kh. Vắng mặt tại phiên tòa

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ, ngày 19/6/2022, L V H đi bộ một từ nhà ở bản P, xã Ng M, huyện T D, tỉnh Nghệ An đến khu vực nghĩa địa thuộc bản P, xã Ng M để mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Đến nơi, H gặp và mua của một người đàn ông quen biết 01 gói ma túy Heroine với số tiền 1.000.000đ, mua xong, L V H đi về nhà. Về đến nhà H lấy một ít ma túy Heroine ra sử dụng và chia số ma túy còn lại ra thành 17 gói nhỏ gồm 01 gói được gói bằng bao Potylen màu vàng, 01 gói được gói bằng bao Potylen màu hồng và 15 gói đều được gói bằng mảnh giấy vỏ bao thuốc lá. Sau khi gói ma túy Heroine xong, H lấy 01 gói ma túy Heroine được gói bằng vỏ bao thuốc lá ra sử dụng hết, còn gói ma túy Heroine được gói bằng bao Potylen màu vàng và gói ma túy Heroine được gói bằng bao Potylen màu hồng Hồng cất giấu trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, 14 gói ma túy Heroine được gói bằng vỏ bao thuốc lá Hồng vào trong 01 hộp nhựa màu hồng rồi cất giấu toàn bộ số ma túy dưới gầm giường ngủ của Hồng.

Đến 09 giờ cùng ngày, L V H tiếp tục lấy 01 gói ma túy Heroine được gói bằng vỏ bao thuốc lá ra sử dụng hết. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi L V H đang ở nhà tại bản P, xã Ng M, huyện T D, tỉnh Nghệ An thì có L V T đến gặp H hỏi mua ma túy Heroine. L V H đã bán cho T 01 gói Heroine bên ngoài được gói bằng vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng long với số tiền 50.000đ. Mua ma túy Heroine xong, L V T tìm nơi vắng vẻ sử dụng hết. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày L V H đang ở nhà thì tiếp tục có L V D đến gặp H hỏi mua ma túy Heroine, L V H đã bán cho D 01 gói Heroine bên ngoài được gói bằng vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng long với số tiền 100.000. Mua Heroine xong, L V D cũng tìm nơi vắng vẻ sử dụng hết.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi L V H đang ở nhà tại bản P, xã Ng M, huyện T D, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện T D tiến hành kiểm tra và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã phát hiện và thu giữ tại vị trí phía bên dưới giường ngủ của Hồng 01 hộp nhựa màu hồng có in dòng chữ chìm “VAN TIEN PLASTIC” bên trong có chứa 11 gói ma túy đều được gói bằng mảnh vỏ bao thuốc lá bên trong đều chứa chất bột màu trắng là Heroine, 01 gói ma túy bên ngoài được gói bằng bao Potylen màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng Heroine, 01 gói ma túy bên ngoài được gói bằng bao Potylen màu hồng bên trong chứa chất bột màu trắng Heroine, 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng long. L V H khai nhận với tổ công tác 13 gói chất bột màu trắng trên là ma túy (Heroine) của Hồng tàng trữ để sử dụng và bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập các biên bản theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số: 932/KL-KTHS (Đ2-MT), ngày 26/6/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 13 (Mười ba) mẫu chất bột màu trắng (kí hiệu từ M1 đến M13) thu giữ của L V H gửi tới giám định là ma túy (Heroine) có khối lượng là 0,96 (không phải chín mươi sáu) gam.

Bản Cáo trạng số 116/CT-VKS-TD ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố L V H về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: L V H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo; xử lý vật chứng: Tiêu hủy 0,2g Heroine và các vật chứng còn lại của vụ án; Truy thu sung ngân sách nhà nước từ bị cáo số tiền 150.000đ.

Người bào chữa không có ý kiến tranh luận với bản luận tội và đề xuất Hội đồng xét xử xem xét đến việc nhận thức pháp luật của bị cáo đang còn hạn chế, cư trú ở vùng sâu, vùng xa nên lượng hình ở mức thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo cụ thể là 07 năm tù đến 07 năm 02 tháng tù, miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L V H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, người chứng kiến đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng thời gian từ 10 giờ đến 12 giờ ngày 19/6/2022, tại nhà riêng ở bản P, xã Ng M, huyện T D, tỉnh Nghệ An L V H đã hai lần bán trái phép chất ma túy (Heroine) cho L V T và L V D thu lợi bất chính số tiền 150.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ, cùng ngày, tại bản B bản P, xã Ng M, huyện T D, tỉnh Nghệ An, L V H còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,96 gam Heroine

nhằm mục đích để bán kiếm lời và sử dụng. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện đã cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T D đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu nên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân phạm tội của bị cáo.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bố để bị cáo được Bộ Tư lệnh Quân khu 4 tặng giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và lượng hình ở mức như lời đề nghị của kiểm sát viên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho L V H. Do H không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T D, tỉnh Nghệ An không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với L V T và L V D là những người đến mua ma túy của L V H, hành vi này không cấu thành tội phạm. Vì vậy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An giao cho chính quyền địa phương nơi họ sinh sống quản lý, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Xử lý vật chứng:

+ 0,96g gam Heroine (đã lấy 0,76g để đi giám định) là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy;

+ 01 hộp vỏ bao thuốc lá Thăng long màu vàng và 01 hộp nhựa màu hồng, trên hộp có in chữ chìm “VAN TIEN PLATIC” thu giữ của L V H không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Biện pháp tư pháp: Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 150.000đ do bị cáo bán Heroine mà có.

[9] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên, Người bào chữa miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo L V H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: **L V H 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2022.

- Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Truy thu từ bị cáo L V H số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nộp ngân sách nhà nước.

+ Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận **ngày 04.10.2022** giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo L V H.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 26/10/2022.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- UBND xã Ng M;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Người bào chữa;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện T D;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Thị Ái**